TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOẰNG HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:02/2021/QĐST -KDTM	*Hoằng Hóa, ngày 04 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 07/2020/TLST-KDTM ngày 19 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Qũy tín dụng nhân dân xã H

Địa chỉ: xã Hoằng T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật: ông Lê Quang V - Chức vụ: Trưởng ban kiểm soát quỹ tín dụng nhân dân xã Hoằng Trinh(Theo Quyết định về việc chỉ định người đại diện Tổ chức tín dụng số 132/QĐ –THH2 của giám đốc Ngân hàng nhà nước Chi nhánh Thanh Hóa ngày 28/6/2018) .

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Văn T - Trưởng Phòng tín dụng.

Bị đơn: Ông Lê Văn H, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn B, xã Hoằng S, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: - Bà Lê Thị L, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn B, xã Hoằng S, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- Bà Nguyễn Thị D - 94 tuổi (mẹ đẻ ông H)

Địa chỉ: Thôn B, xã Hoằng S, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nợ: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là Qũy tín dụng nhân dân

Hoằng T, bị đơn ông Lê Văn H, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị L, bà Nguyễn Thị D thống nhất:

Ông Lê Văn H có ký hợp đồng tín dụng với Qũy tín dụng nhân dân xã Hoằng T theo Hợp đồng tín dụng số 2016-2-003329/HĐTD ngày 01/8/2016, người thừa kế là bà Lê Thị L (vợ ông H) vay số tiền 350.000.000đ để sản xuất buôn bán gạch không nung, thời hạn vay 36 tháng lãi xuất 1%/ tháng, phương thức trả nợ: Trả lãi hàng tháng, tiền gốc trả góp vào 2 kỳ, lãi suất nợ quá hạn, gốc và lãi = 150% lãi suất nợ trong hạn.

Ngày 21/7/2016 ông Lê Văn H và bà Lê Thị L, bà Nguyễn Thị D cùng ký hợp đồng thế chấp về tài sản số: 2016-2-00329/HĐTC với Qũy tín dụng nhân dân Hoằng T, được công chứng tại văn phòng công chứng Đại Lộc; địa chỉ: Thôn Đình Bảng, xã Hoằng Lộc, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa để vay vốn. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 275 tờ bản đồ 07 bản đồ địa chính xã Hoằng Sơn,diện tích 514m^2 (đất ở : 330m^2 , đất kinh tế gia đình: 184m^2 , tại Thôn Bản Định, xã Hoằng Sơn, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Q159218, số vào sổ cấp giấy chứng nhận : 44 QSDĐ/UB/HH do Ủy ban nhân dân huyện Hoằng Hóa cấp ngày 14/01/2001 đứng tên chủ hộ là Lê Văn H.

Qúa trình vay nợ ông Lê Văn H đã trả cho Qũy tín dụng nhân dân Hoằng T được số tiền gốc là 40.000.000đ(Bốn mươi triệu đồng).

Qũy tín dụng nhân dân xã Hoằng T đã nhiều lần thông báo đôn đốc, nhắc nhở nhưng ông H không có thiện chí trả nợ. Tính đến ngày 01/4/2021 ông Lê Văn H còn nợ Quỹ tín dụng Hoằng T số tiền gốc là 310.000.000đ (Ba trăm mười triệu đồng).

Về lãi: Nợ lãi trong hạn tính đến ngày 18/12/2020 là 93.214.000đ; lãi quá hạn: 48.425.000đ. Tổng cộng: 141.639.000đ (Một trăm bốn mươi mốt triệu sáu trăm ba mươi chín nghìn đồng).

Lãi suất từ ngày 18/12/2020 đến ngày 25/12/2021 Qũy tín dụng Hoằng Trinh không yêu cầu ông H phải trả lãi.

Về nợ phải trả, thời gian và phương thức trả nợ:

Người đại diện theo ủy quyền của Qũy tín dụng nhân dân Hoằng T là ông Đỗ Văn T và bị đơn ông Lê Văn H, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị L, Nguyễn Thị D thống nhất thỏa thuận:

- Ngày 28/03/2021 (âm lịch) tức ngày 09/5/2021 (dương lịch) ông Lê Văn H trả cho Qũy tín dụng nhân dân Hoằng T số tiền là: 20.000.000đ. (Hai mươi triệu đồng)

- Ngày 28/4/2021 (âm lịch) tức ngày 08/6/2021 (dương lịch) ông Lê Văn H trả cho Qũy tín dụng nhân dân Hoằng T số tiền là: 10.000.000đ (mười triệu đồng)

-Ngày 28/5/2021(âm lịch) tức ngày 07/7/2021 (dương lịch) ông Lê Văn H trả cho Qũy tín dụng nhân dân Hoằng T số tiền là 10.000.000đ. (mười triệu đồng)

- Ngày 28/6/2021(âm lịch) tức ngày 06/8/2021 (dương lịch) ông Lê Văn H trả cho Qũy tín dụng nhân dân Hoằng T toàn bộ số tiền gốc còn lại: 270.000.000đ (hai

trăm bảy mươi triệu đồng)

- Hạn cuối cùng để ông Lê Văn H thanh toán cho Quỹ tín dụng nhân dân Hoằng T số tiền lãi: 141.639.000đ (Một trăm bốn mươi mốt triệu sáu trăm ba mươi chín nghìn đồng) là ngày 25 tháng 12 năm 2021 9 (dương lịch)

Nếu ông Lê Văn H vi phạm thời gian và phương thức trả nợ như đã thỏa thuận nêu trên thì Qũy tín dụng nhân dân Hoằng T yêu cầu tính lãi suất theo Hợp đồng tín dụng số 2016-2-003329/HĐTD ngày 01/8/2016 kể từ ngày 25/12/2021 (dương lịch) trên số tiền còn nợ cho đến ngày tất toán; và Quỹ tín dụng nhân dân Hoằng T được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự thực hiện kê biên, phát mại tài sản thế chấp để thực hiện nghĩa vụ với Qũy tín dụng nhân dân Hoằng T theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 24; khoản 2,7 Điều 26, khoản 1 Điều 13 Nghị Quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Lê Văn H phải nộp là 11.032.000đ(Mười một triệu không trăm ba mươi hai ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng ông H có hòan cảnh kinh tế khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương nên giảm cho ông 50% số tiền án phí mà ông phải chịu. Buộc ông Lê Văn H phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 5.516.000đ (Năm triệu năm trăm mười sáu ngàn đồng).

Trả lại cho Qũy tín dụng nhân dân Hoằng T tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.500.000đ theo biên lai thu số AA/2019/0010124 ngày 16/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND h.Hoằng Hóa;
- Chi cục THADS h .Hoằng Hóa;
- UBND xã Hoằng S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phương